

THANH TRA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/QĐ-XPHC

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHÁNH THANH TRA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số: 09/BB-VPHC lập ngày 15/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Địa chỉ trụ sở chính: Số 17 Phan Chu Trinh, Phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

Mã số doanh nghiệp: 4300326264

Số GCN đăng ký doanh nghiệp: 4300326264; ngày cấp: 24/02/2010 (đăng ký thay đổi lần 4 ngày 22/3/2021); nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Đăng Đơ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Theo Kết luận thanh tra số 07/KL-TTR ngày 05/12/2023 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi thì Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi khai thác, sử dụng nước để cung cấp ngoài phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt còn cung cấp cho hoạt động kinh doanh, sản xuất vật chất là hành vi vi phạm khai thác, sử dụng tài nguyên nước không đúng mục đích theo quy định trong các Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 60, 61, 62/GP-UBND cùng

ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh đã cấp cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.

3. Quy định tại: Điểm a, khoản 4 Điều 10 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đã tự nguyện khai báo, khắc phục hậu quả vi phạm.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Mức tiền phạt 30.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng*). Theo quy định tại điểm a, khoản 4 Điều 10 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; khoản 1 Điều 5 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 2 của Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ.

Tổng mức tiền phạt: 30.000.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng*)

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không áp dụng vì không có cơ sở xác định việc gây ô nhiễm, suy giảm chất lượng và số lượng nguồn nước do hành vi vi phạm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Đăng Đơ là người đại diện của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi để chấp hành.

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, số 172 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi (*tài khoản số: 7111, thu ngân sách nhà nước, Mục 4250, Tiểu mục 4299*) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này; sau khi nộp phạt gửi chứng từ nộp phạt cho Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi (địa chỉ: Số 163 Hùng Vương, thành phố Quảng Ngãi) để theo dõi.

10

b) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi để thu tiền phạt.

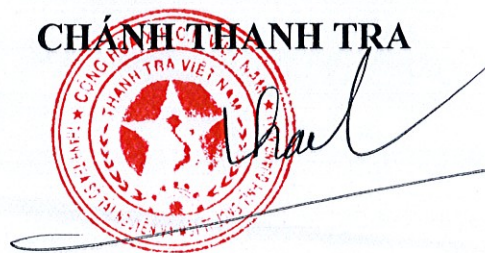
3. Gửi cho Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho UBND thành phố Quảng Ngãi, Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước, Chi cục Bảo vệ Môi trường để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, PGD Sở TNMT;
- Lưu: HS.

CHÍNH THANH TRA



Đình Trọng Thành

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định thanh tra số 01/QĐ-TTR ngày 01/8/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước; từ ngày 03/8/2023 đến ngày 10/9/2023, Đoàn thanh tra theo Quyết định số 01/QĐ-TTR ngày 01/8/2023 đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 18/BC-ĐTTr ngày 30/10/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG:

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Công ty) được Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4300326264 cấp lần đầu ngày 24/02/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22/3/2021.

Công ty đang sử dụng 02 nguồn nước (nước mặt và nước ngầm) để cung cấp cho hoạt động kinh doanh, sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Công ty đang quản lý và vận hành 05 hệ thống công trình khai thác sử dụng nước trên địa bàn các huyện, thành phố với cơ cấu tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh gồm:

1. Xí nghiệp sản xuất nước thành phố Quảng Ngãi vận hành 02 công trình:

(a) Gồm công trình khai thác nước ngầm tại phường Lê Hồng Phong, phường Trương Quang Trọng, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi gồm một số hạng mục có từ trước năm 1975 và một số hạng mục được đầu tư mở rộng; số lượng nhân viên tại xí nghiệp có 22 người.

(b) Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi xử lý nước mặt từ hệ thống nước thủy lợi Thạch Nham của Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi để cấp nước với công suất 10.000 m³/ng.đêm (tại Hợp đồng số 65/2018/HĐ-DV tháng 10/2018 về việc cung cấp nước thô cho Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1 với công suất 5.000 m³/ng.đêm); công trình xử lý nước hoạt động từ năm 2018; số lượng nhân viên tại chi nhánh có 07 người.

2. Chi nhánh cấp nước Bình Sơn: khai thác nước ngầm tại thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn; công trình đi vào hoạt động từ năm 1992, số lượng nhân viên tại chi nhánh có 07 người.

3. Chi nhánh cấp nước Mộ Đức: khai thác nước ngầm tại thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức; công trình đi vào hoạt động từ năm 2010; số lượng nhân viên tại chi nhánh có 04 người.

4. Chi nhánh cấp nước Đức Phổ: khai thác nước ngầm tại thị xã Đức Phổ; công trình đi vào hoạt động từ năm 2005; số lượng nhân viên tại chi nhánh có 04 người

- Nguyên liệu sử dụng: trong quá trình xử lý nước sử dụng PAC bột 60kg/ngày; Vôi bột 90kg/ngày; Phèn nhôm 60kg/ngày; Polymer: 0,05 kg/ngày; Clorin Orgnaic: 32 kg/ngày.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường:

a) Các thủ tục về môi trường:

Công ty đã thực hiện các thủ tục về môi trường như sau:

+ Hệ thống cấp nước thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ được Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường tại Phiếu xác nhận số 95/SKCM-Mtg ngày 04/11/2000.

+ Hệ thống cấp nước thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức được Sở Khoa học Công nghệ và Môi trường xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường tại Phiếu xác nhận số 07/SKCM-Mtg ngày 31/01/2001.

+ Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn được UBND huyện Bình Sơn chấp nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường tại Thông báo số 57/TB-UBND ngày 27/02/2013 (công suất 1.500 m³/ng.đêm); khi thực hiện Mở rộng hệ thống cấp nước được UBND huyện Bình Sơn chấp nhận đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường với của công trình xây dựng Trạm bơm cấp 1 Nhà máy nước Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn tại Thông báo số 365/GXN-UBND ngày 12/12/2016 (nâng công suất từ 1.500 m³/ng.đêm lên 2.900 m³/ng.đêm)

+ Đối với Trạm Cấp nước thành phố Quảng Ngãi: Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt đề án bảo vệ môi trường cho hệ thống cấp nước thành phố Quảng Ngãi, công suất 20.000 m³/ngày đêm tại Quyết định số 462/QĐ-STNMT ngày 29/4/2010.

- Công ty đã lập báo cáo môi trường định kỳ (năm 2021, 2022); lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường (năm 2021, 2022) theo đề nghị của BQL KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi.

b) Việc quản lý, xử lý chất thải:

Qua kết quả kiểm tra thực tế tại thời điểm thanh tra, các loại chất thải phát sinh được Công ty quản lý và xử lý như sau:

- Đối với các loại chất thải rắn:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân viên tại trụ sở công ty và các địa điểm khác được thu gom, chuyển cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý¹.

+ Đối với bùn từ hệ thống xử lý nước cấp sau khi rửa lọc chủ yếu phát sinh tại Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi với khối lượng khoảng 2kg/ngày được Công ty thu gom, tập trung và đang lưu chứa trong mặt bằng của dự án. Ngày 19/9/2023, Công ty đã thuê đơn vị có chức năng lấy mẫu và phân tích mẫu bùn thải từ hồ lắng bùn của Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi, theo kết quả phân tích thì mẫu bùn thải cho thấy các thông số trong bùn thải không vượt ngưỡng nguy hại theo Quy chuẩn QCVN 50:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng nguy hại đối với bùn thải từ quá trình xử lý nước.

+ Chất thải nguy hại: phát sinh từ hoạt động của Công ty chủ yếu là giẻ lau dính dầu, bóng đèn huỳnh quang, hộp mực in,...khối lượng khoảng 5-6kg/năm, Công ty thu gom, lưu giữ tại các kho lưu giữ chất thải nguy hại bằng các thùng chứa. Theo báo cáo của Công ty vì khối lượng chất thải nguy hại phát sinh ít nên hiện tại vẫn còn lưu giữ tại kho vì chưa tìm được đơn vị có chức năng để xử lý. Qua kiểm tra thì Công ty có bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại chủ yếu là bóng đèn, hộp mực in, giẻ lau dính dầu.

- Đối với nước thải sinh hoạt của nhân viên tại các trạm cấp nước được thu gom qua bể tự hoại cho tự thấm.

2. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước:

Tại thời điểm thanh tra hệ thống các công trình khai thác nước của Công ty đang hoạt động bình thường. Công ty được cấp có thẩm quyền cấp 04 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất (trong đó có 01 giấy phép do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, 03 giấy phép do Chủ tịch UBND tỉnh cấp)², cụ thể:

a) Về hồ sơ pháp lý:

- Đối với Xí nghiệp sản xuất nước thành phố Quảng Ngãi được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 25/GP-BTNMT ngày 03/02/2023 với tổng lượng khai thác 23.000m³/ng.đêm, số lượng giếng khai thác 17 giếng khoan, thời hạn giấy phép 05 năm; được UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tại Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 17/7/2023.

⁽¹⁾ Tại các Hợp đồng số 36T/HĐ-2023 ngày 14/01/2023 về việc cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại số 17 đường Phan Chu Trinh, thành phố Quảng Ngãi, Hợp đồng số 60T/HĐ-2023 về việc cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tại phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ; Hợp đồng số 06/HĐ-2023 ngày 01/7/2023 cung cấp, sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt.

⁽²⁾ Đối với Trạm xử lý nước VSIP Quảng Ngãi: Công ty mua nước mặt từ hệ thống nước thủy lợi Thạch Nham của Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi để cấp nước với công suất 10.00m³/ng.đêm nên không phải đối tượng phải xin cấp phép khai thác sử dụng nước; Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Quảng Ngãi đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp phép khai thác sử dụng nước trong Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt số 1095/GP-BTNMT ngày 04/5/2019 đối với hệ thống thủy lợi Thạch Nham.

- Đối với Chi nhánh cấp nước Bình Sơn được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 60/GP-UBND ngày 23/12/2021 với tổng lượng khai thác 2.200m³/ng.đêm, số lượng giếng khai thác 06 giếng (01 giếng đào, 05 giếng khoan) thời hạn giấy phép 05 năm; được UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tại Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 23/12/2021.

- Chi nhánh cấp nước Đức Phổ được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 61/GP-UBND ngày 23/12/2021 với tổng lượng khai thác 1.200m³/ng.đêm, số lượng giếng khai thác 03 giếng đào, thời hạn giấy phép 05 năm; được UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tại Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 23/12/2021.

- Chi nhánh cấp nước Mộ Đức được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 62/GP-UBND ngày 23/12/2021 với tổng lượng khai thác 500m³/ng.đêm, số lượng giếng khai thác 02 giếng khoan, thời hạn giấy phép 05 năm; được phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt tại Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 23/12/2021.

b) Về việc thực hiện các nội dung theo giấy phép được phê duyệt

- Đã lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng, thực hiện quan trắc lưu lượng, mực nước các giếng; lập sổ nhật ký vận hành để theo dõi diễn biến lưu lượng, mực nước khai thác, sử dụng hàng ngày; thực hiện phân tích mẫu nước tại giếng khai thác; theo dõi mực nước, lưu lượng nước bằng phương pháp thủ công, các sổ vận hành ghi chép chưa đầy đủ thông tin về lưu lượng khai thác; khai thác nước đúng các vị trí, tọa độ được cấp phép; khai thác không vượt mức nước động và lưu lượng cho phép.

- Thực hiện Báo cáo tình hình khai thác, sử dụng nước dưới đất và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại các công trình khai thác nước các năm 2021, 2022.

- Tổ chức công khai thông tin kết quả kiểm tra chất lượng nước cung cấp trên trang điện tử của Công ty theo quy định.

- Chưa lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước, lưu lượng để truyền thông tin, số liệu về cơ quan quản lý (Sở Tài nguyên và Môi trường) theo nội dung giấy phép được cấp. Theo quy định tại khoản Điều 17 Thông tư số 17/2017/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước thì thời hạn Công ty phải hoàn thành việc lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền, cập nhật số liệu về hệ thống giám sát trước ngày 31/12/2023.

- Tại 03 hệ thống cấp nước tuyến huyện ngoài mục đích khai thác, sử dụng nước để phục vụ nhu cầu ăn uống và sinh hoạt Công ty còn cung cấp cho hoạt động kinh doanh, sản xuất vật chất là không đúng mục đích đã được UBND tỉnh cấp phép tại các giấy phép số 60, 61, 62/GP-UBND ngày 23/12/2021.

c) Về thực hiện nghĩa vụ tài chính:

- Đã nộp thuế tài nguyên nước dưới đất năm 2021, 2022 và 6 tháng đầu năm 2023.

- Đã nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải mà Công ty đã thu theo hóa đơn của người sử dụng nước trong năm 2021, 2022 và 6 tháng đầu năm 2023.

- Đối với tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước:

(1) Theo Quyết định số 163/QĐ-BTNMT ngày 03/02/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, khai thác nước dưới đất tại thành phố Quảng Ngãi lưu lượng 23.000 m³/ng.đêm, đến thời điểm thanh tra Công ty đã chấp hành nộp với tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Thông báo nộp tiền số 990/TB-CTQNG ngày 09/3/2023 về tiền cấp quyền khai thác nước.

(2) Đối với chi nhánh cấp nước tại các tuyến huyện:

Thời điểm thanh tra, Công ty chưa nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (hiệu lực từ ngày 01/9/2017) đối với mục đích khai thác nước dưới đất để phục vụ hoạt động sản xuất theo các Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 (thời hạn khai thác là 5 năm). Theo báo cáo giải trình của Công ty, ngày 08/12/2017, Công ty đã gửi bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (kê khai lần đầu) đối với các địa điểm tuyến huyện theo giấy phép cho Sở Tài nguyên và Môi trường (theo Công văn số 5131/STNMT-TNN ngày 23/11/2017 về việc lập hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước) nhưng chưa nhận được ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường nên Công ty chưa có cơ sở để nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. Đến ngày 02/8/2021 (thời hạn giấy phép khai thác trên đã hết) Công ty đã có đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất với mục đích khai thác nước dưới đất để phục vụ nhu cầu ăn uống và sinh hoạt và được UBND tỉnh cấp giấy phép số 60, 61, 62/GP-UBND ngày 23/12/2021 nên không thuộc đối tượng phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Ngày 30/8/2023, Công ty đã gửi bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 03 địa điểm tuyến huyện (theo các giấy phép được cấp năm 2014, đến nay đã hết hạn) gửi Sở Tài nguyên và Môi trường và được Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tại Công văn số 5201/STNMT-TNN ngày 26/09/2023 về việc chỉnh sửa, bổ sung tài liệu liên quan đến bản kê khai tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, theo đó yêu cầu Công ty kê khai lại tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017. Đến ngày 06/10/2023, Công ty đã gửi lại Bảng kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 02/10/2023 (thời gian tính từ ngày

01/9/2017 đến ngày 09/01/2019). Đến nay việc nộp tiền cấp quyền vẫn chưa thực hiện xong.

- Kiểm tra việc tính tiền cấp quyền của Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước khi Công ty nộp bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 03 địa điểm tuyến huyện:

Ngày 29/11/2017 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi đã nộp hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 18 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo yêu cầu tại Văn bản số 5131/STNMT-TNN ngày 23/11/2017 đối với các giấy phép khai thác nước tại các Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 nhưng Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước không tham mưu văn bản phản hồi cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi là thực hiện chưa đúng trách nhiệm theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP. Đến ngày 02/8/2021, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi lập hồ sơ cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất với mục đích khai thác nước dưới đất đối với 03 công trình này (vì hết thời hạn giấy phép) nhưng khi thẩm định hồ sơ cấp phép Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước không xem xét đến việc nộp tiền cấp quyền của đơn vị khai thác tài nguyên nước, việc thực hiện khai thác nước không có giấy phép khai thác nước từ khi hết thời gian cấp phép theo giấy phép cũ mà chỉ căn cứ đơn đề nghị cấp phép thể hiện nhu cầu khai thác nước của Công ty để tham mưu UBND tỉnh cấp phép với mục đích phục vụ nhu cầu ăn uống và sinh hoạt là chưa chặt chẽ.

3. Kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra:

Công ty đã có Báo cáo số 114A/QNW-2020 ngày 29/5/2020 gửi Cục Quản lý Tài nguyên nước báo cáo kết quả thực hiện những tồn tại theo kết luận thanh tra số 1244/KL-BTNMT ngày 11/3/2020 thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước một số đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn và phục vụ cấp nước cho đô thị tại tỉnh Thanh Hóa và Quảng Ngãi, trong đó giải trình nguyên nhân chưa lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tự động theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đến năm 2023 Công ty lập lại hồ sơ xin khai thác nước ngầm và được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 25/GP-BTNMT ngày 03/02/2023 và Công ty đã ban hành kế hoạch bố trí kinh phí để lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát theo nội dung giấy phép trong thời gian đến theo quy định.

III. KẾT LUẬN

Căn cứ kết quả thanh tra, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

1. Ưu điểm:

Trong quá trình đầu tư các công trình Công ty đã lập hồ sơ môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện quan trắc, báo cáo giám sát môi trường định kỳ; thực hiện quản lý, thu gom và xử lý các loại chất thải rắn phát sinh; lập hồ sơ xin cấp phép khi thực hiện khai thác nước ngầm; đã nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; khai thác nước đúng các vị trí, tọa độ được cấp phép; khai thác không vượt mức nước động và lưu lượng cho phép; đã báo cáo tình hình khai thác, sử dụng nước.

2. Về tồn tại, vi phạm:

Qua thanh tra, Công ty vẫn còn tồn tại, vi phạm như sau:

- Chưa lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước, lưu lượng để truyền thông tin, số liệu về cơ quan quản lý (Sở Tài nguyên và Môi trường) theo nội dung giấy phép khai thác nước và theo kết luận thanh tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với 03 hệ thống cấp nước tuyến huyện (theo các giấy phép được cấp năm 2014, đến nay đã hết hạn). Hiện tại, Công ty đã thực hiện khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 02/10/2023 (thời gian tính từ ngày 01/9/2017 đến ngày 09/01/2019).

- Theo số liệu báo cáo thì Công ty khai thác, sử dụng nước để phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt và cung cấp cho hoạt động kinh doanh, sản xuất vật chất. Việc cung cấp nước cho hoạt động kinh doanh, sản xuất vật chất là không đúng mục đích theo các Giấy phép số 60, 61, 62/GP-UBND cùng ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh là hành vi vi phạm quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

IV. KIẾN NGHỊ:

Căn cứ kết quả thanh tra, các quy định của pháp luật có liên quan, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị như sau:

1. Đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi

Trong quá trình hoạt động yêu cầu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi khắc phục tồn tại, vi phạm đã nêu trên và thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

a) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ theo hồ sơ môi trường được phê duyệt, trường hợp Công ty muốn thay đổi nội dung chương trình giám sát môi trường định kỳ cho phù hợp với hoạt động của cơ sở theo quy định khoản Điều 97 và Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì có văn bản gửi cơ quan phê duyệt để báo cáo và theo dõi hoạt động xả thải của Công ty đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường ra môi trường.

- Thực hiện tự rà soát các tiêu chí theo quy định tại Điều 39, 40, 41 và 42 Luật bảo vệ môi trường; trường hợp Công ty thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 39 thì lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định.

- Thực hiện quản lý chất thải nguy hại phát sinh theo đúng quy định tại Điều 71 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

b) Về lĩnh vực tài nguyên nước:

- Khẩn trương lắp đặt thiết bị, kết nối, truyền số liệu về hệ thống giám sát theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh nội dung các Giấy phép số 60,61,62/GP-UBND cùng ngày 23/12/2021 theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; thực hiện kê khai, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 và Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trước ngày 30/12/2023.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; khi giấy phép hết hạn phải thực hiện thủ tục gia hạn giấy phép nếu còn tiếp tục khai thác nước (*thời gian xin gia hạn chậm nhất 90 ngày trước khi giấy phép hết hạn*) theo quy định tại khoản 1, Điều 22 Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.

2. Đối với Thanh tra Sở:

Xem xét xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi được xác định tại khoản 2, Mục III của kết luận thanh tra; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung yêu cầu theo kết luận này.

3. Đề nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước liên quan đến việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi tại các Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 22/01/2014, Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 08/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 08/01/2014.

- Chỉ đạo Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước tăng cường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các nội dung theo giấy phép tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân; quá trình thẩm định hồ sơ xin cấp phép điều chỉnh nội dung giấy phép nếu phát hiện tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên

nước thì lập thủ tục xử lý vi phạm theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Phòng Khoáng sản – Tài nguyên nước khẩn trương tham mưu xây dựng hệ thống giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước, xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin, số liệu đo đạc, quan trắc của công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép theo Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường để kịp thời tiếp nhận thông tin, dữ liệu quan trắc từ các tổ chức truyền đến theo quy định.

Yêu cầu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi nghiêm túc thực hiện các yêu cầu trên, phải báo cáo tiến độ và kết quả việc thực hiện kết luận thanh tra (kèm theo các tài liệu chứng minh) về Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày **30/01/2024** để kiểm tra, theo dõi. Đồng thời, thực hiện niêm yết công khai kết luận thanh tra này tại Trụ sở Công ty trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- UBND TP Q.Ngãi;
- Công ty CP cấp thoát nước&XD Q.Ngãi;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị: KS-TNN, CCBVMT, Thanh tra Sở;
- Trung tâm CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA



Đinh Trọng Thành